TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16-8-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Công Du,

Bà Bùi Thu Lan.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 109/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 987/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 1079/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Anh Trịnh Đức H', trú quán: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 4 năm 2018, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Đức H' chung sống với nhau từ năm 1990 trên cơ sở tự nguyện và đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2010 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh H' thường xuyên uống rượu không chịu làm ăn, kinh tế gia đình rất khó khăn, chị H cùng gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh H' không thay đổi còn đánh đập chị H. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2016 đến nay. Chị H thấy vợ chồng không còn tình cảm và không thể đoàn tụ cùng anh H' được nên có đơn xin ly hôn anh H'. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trịnh Đức M, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1991 và Trịnh Thúy H sinh ngày 09 tháng 12 năm 1993 hiện các cháu đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng. Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn anh Trịnh Đức H' trình bày thống nhất với chị Nguyễn Thị H về thời gian vợ chồng kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do anh H' có uống rượu nhưng không say, chị H không cho uống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, tháng 8 năm 2016 (âm lịch) chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, anh H' có đi tìm nhiều lần nhưng chị H không về. Nay anh H' thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh H' không đồng ý ly hôn. Về con chung của vợ chồng anh H' thống nhất như chị H đã trình bày các con đã có gia đình riêng, không phải nuôi dưỡng. Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng. Phiên toà được mở đúng thời gian, địa điểm ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử: Cho chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Đức H' được ly hôn; Về con chung chị H và anh H' có 02 con chung nhưng đều đã có gia đình riêng, không phải nuôi dưỡng nên không xem xét; về tài sản

chung vợ chồng chị H không yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Trịnh Đức H' vắng mặt mặc dù đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa ngày 07 tháng 8 năm 2018 và phiên tòa ngày hôm nay, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Trịnh Đức H'

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Đức H' kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M huyện A, thành phố Hải Phòng năm 2002 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2015 phát sinh mâu thuận nguyên nhân do anh H' uống rượu, không tu trí làm ăn kinh tế gia đình khó khăn, vợ chống thường xảy ra cãi nhau, năm 2016 chị H về nhà bố mẹ đẻ cho đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Chị H thấy vợ chồng không còn tình cảm nên có đơn xin ly hôn anh H', phía anh H' mong chị H suy nghĩ lại để vợ chống quay về chung sống với nhau, anh H' không đồng ý ly hôn. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…*". Xét thấy, chị H và anh H' sống ly thân từ năm 2015 đến nay không thể đoàn tụ, chúng tỏ mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh H' đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H có đơn ly hôn anh H' là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh H' có 02 con chung là Trịnh Đức M, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1991 và Trịnh Thúy Hsinh ngày 09 tháng 12 năm 1993 hiện các cháu đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung vợ chồng*: Chị H và anh H' tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Cho chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Đức H' được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016794 ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trịnh Đức H' có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải